

Công trình: KDC Vạn Phúc, Thủ Đức

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

✓ Tiêu chuẩn thiết kế và lắp đặt theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6395-2008


✓ Tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008




Thang máy tải khách không phòng máy, động cơ không hộp số tải trọng 450 kg – 05
điểm dừng – tốc độ 60m/p



STT	ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT THANG MÁY	
01	Loại thang tải khách	Không phòng máy
02	Tải trọng	450Kg (06 người)
03	Tốc độ tối đa	60 Mét/phút.
04	Số điểm dừng (Số tầng)	05 điểm dừng. (G,1,2,3,4)
05	Số cửa tầng phục vụ	05 cửa.
06	Mã hiệu thang máy	FUJI - P450kg – P6- CO650- 60-5S/0
07	Hệ điều khiển thang máy	Hệ Điều khiển vi xử lý tích hợp FUJI – Xuất xứ Nhật Bản
08	Nguồn điện	3 Phase, 5 dây, 380V, 50Hz kèm CB. (Khách hàng cung cấp điện tới đỉnh hố thang)
09	Động cơ máy kéo không hộp số	Hiệu FUJI – NHẬT BẢN
10	Kiểu mở cửa	2CO - Cửa mở về 02 bên từ tim.
11	Kích thước hố thang (mm)	Rộng1450 mm, Sâu 1950 mm (lọt lồng)
12	Kích thước cabin (mm)	Rộng 1050 mm, Sâu 1350 mm Cao 2350 mm (phủ bì)
13	Kích thước cửa carbin (mm)	Rộng 650 mm, Cao 2100 mm (lọt lồng)
14	Kích thước cửa tầng (mm)	Rộng 650 mm, Cao 2100mm (lọt lồng)
15	Tỉ lệ truyền cấp	2:1


16	Kích thước đỉnh hố thang (mm)	6400 mm (OH)
17	Kích thước hố thang	1400 mm(PIT)
18	Bo đối trọng	Bo bê tông bọc vỏ nhựa.
19	Động cơ	Đặt trên đỉnh hố thang



**I. MÁY KÉO HIỆU FUJI – NHẬP KHẨU - JAPAN (NHẬT BẢN)
MỚI 100%**

<u>1</u>	<p><u>Máy kéo không hộp số</u> (tiết kiệm điện năng 40%, <u>giảm tiếng ồn so với các loại</u> <u>động cơ có hộp số</u>).</p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Hiệu: FUJI</u> - <u>Công suất: 3.3 kw.</u> - <u>Điện áp: 380 VAC</u> 	
<u>2</u>	<u>Xuất xứ:</u>	JAPAN (NHẬT BẢN)
<u>3</u>	<u>Tải trọng:</u>	450kg
<u>4</u>	<u>Số lần khởi động</u>	180 lần/giờ
<u>5</u>	<u>Tỉ số truyền cấp</u>	2:1
<u>6</u>	<u>Loại cáp</u>	Phi 8 x 4 sợi



STT	NỘI THẤT CABIN THANG MÁY		
1	Loại cửa	Hai cánh đóng mở tự động về hai bên.	
2	02 vách bên hông Cabin	Inox 304 x 1.0 mm gương xen kẽ inox sọc nhuyễn. Xuất xứ Hàn Quốc.	
3	Vách trước Cabin	Inox gương dày 1.0 mm.	
4	Vách sau Cabin	Inox 304x 1.0 mm gương xen kẽ inox sọc nhuyễn. Xuất xứ Hàn Quốc.	
5	Trần thang máy	Inox gương trang trí đèn led theo thiết kế sản xuất.	
6	Tay vịn	Tay vịn đẹp gắn bên hông Inox 304	
7	Sàn đá Cabin	Đá granite một màu, lắp ghép tại Việt Nam	
8	Bộ truyền cửa cabin.	Hiệu ningbo nhập khẩu mới 100%	
9	Thanh hông ngoại cảm biến bảo vệ an toàn.	Photocell dạng thanh dọc suốt chiều cao cửa- phạm vi bảo vệ toàn bộ khoảng mở của cửa, không cho cửa đóng khi có người hoặc vật cản.	


ST T	CỬA TÀNG THANG MÁY		HÌNH ẢNH
1	Kích thước (phủ bì)	Rộng 850 mm x Cao 2300 mm	
2	Bảng hiển thị cửa tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị đúng số tầng, màn hình hiển thị tầng Led ma trận. - Kiểm soát tình trạng hoạt động của thang, các nút nhấn chiều lên, chiều xuống. 	
3	Cửa tầng chính G(F)	<ul style="list-style-type: none"> - Bao che bán rộng, Inox sọc nhuyễn dày 1.0 mm - Xuất xứ Hàn Quốc. 	



4	Cửa tầng khác	<ul style="list-style-type: none">- Bao che bản hẹp, Inox sọc nhuộm 304 x 1.0 mm- Xuất xứ Hàn Quốc.	
5	Công tắc khóa thang	<ul style="list-style-type: none">- Khóa thang máy tại tầng chính	

STT	HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN - THIẾT BỊ AN TOÀN		HÌNH ẢNH
1	Tủ điều khiển chính.	<p>Tủ điện nhập khẩu mới 100%</p> <p>Điều khiển thang máy vi xử lý tích hợp tiết kiệm điện năng so với các loại tủ điện khác.</p> <p>Công suất 5.5kw.</p> <p>Hiệu FUJI -Xuất xứ Nhật Bản</p> <p>(Có kèm theo CO, CQ)</p>	
2	Chuông báo dừng tầng	<p>Khi thang bằng tầng có tín hiệu chuông phát ra báo hiệu thang đã đến tầng yêu cầu.</p>	
3	Tủ cứu hộ UPS	<p>Cứu hộ bằng bình acquy.</p> <p>Cứu hộ tự động khi mất điện.</p>	

II. HỆ THỐNG RAIL DẪN HƯỚNG VÀ CÁP TẢI

ST T	HỆ THỐNG RAY, CÁP		HÌNH ẢNH
1	Ray carbin T78 và ray đối trọng TH5A	<ul style="list-style-type: none"> - Ray T78 dùng để dẫn hướng thùng carbin. Công nghệ Ý. Chuyên dùng cho thang máy. - Ray /TH5A dùng để dẫn hướng đối trọng. Công nghệ Ý. Chuyên dùng cho thang máy. 	
2	Cáp tải và ty cáp	<ul style="list-style-type: none"> - Cáp tải máy kéo chất lượng cao - Xuất xứ Hàn Quốc. - Cáp thép lựa chống gỉ. - Chuyên dùng cho thang máy. 	
3	Cáp Governor	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ Hàn Quốc. - Cáp thép lựa chống gỉ. - Chuyên dùng cho thang máy. 	

ST T	HỆ THỐNG AN TOÀN		HÌNH ẢNH
1	Bộ khống chế tốc độ	Khi thang hoạt động chạy vượt quá định mức thiết bị này sẽ khoá hãm không cho carbin rơi tự do.	

2	Bộ báo quá tải	Khi thang máy tải quá tải trọng so với quy định tải trọng của thang máy thì thang máy sẽ phát ra tiếng chuông và thang máy không hoạt động.	
3	Điện thoại	Có bộ điện thoại để liên lạc từ bên trong thang máy ra bên ngoài.	
4	Giảm chấn thủy lực carbin	Chuyên dùng cho thang máy. Đảm bảo an toàn cho thùng cabin.	

III. BỘ CỨU HỘ TỰ ĐỘNG.

Bộ cứu hộ tự động UPS: Thiết bị cứu hộ tự động: Khi mất điện, thiết bị cứu hộ tự động biến đổi năng lượng dự trữ từ UPS để điều khiển cabin thang máy đến tầng gần nhất và mở cửa cho hành khách ra ngoài. Hệ thống này tự chọn chiều nhẹ tải để vận hành.

IV. CÁC TÍNH NĂNG ƯU VIỆT

1. Chức năng đưa thang về bằng tầng khi nguồn điện chính bị sự cố (Emergency Landing)-ELD.
2. Màn hình tia hồng ngoại và thanh an toàn cửa (Multi-Beam Door Sensor).
3. Chức năng vận hành khẩn cấp cho nhân viên cứu hỏa (Fireman Emergency Operation).
4. Điều khiển dừng tầng an toàn (Safe Landing) SFL.
5. Điều khiển dừng tầng kế tiếp (Next Landing) NXL.
6. Điều khiển dừng đúng tầng khi nguồn điện chính trở lại bình thường (Power on Releveling) PORL.
7. Dừng và giữ cửa mở khi thang báo quá tải, có chuông báo (Overload Holdng Stop) OLH.
8. Hủy bỏ lệnh gọi thang trong carbin khi lệnh này không phù hợp với chiều hoạt động - Car call canceling – CCC.
9. Chức năng vận hành bằng tay (Hand).
10. Hệ liên lạc nội bộ (Intercommunication System) ITP.
11. Đèn chiếu sáng khẩn cấp (Emergency Lighting) ECL.

12. Chuông báo khẩn cấp (Emergency Bell) EMB.

V. CÁC BỘ PHẬN BẢO VỆ.

1. Bảo vệ quá dòng (Over current Protection).
2. Bảo vệ vượt tốc (Over speed Protection).
3. Bảo vệ quá nhiệt (Over temperature Protection).
4. Bảo vệ quá điện áp (Over voltage Protection).
5. Bảo vệ khi nguồn điện bị lỗi (Power failure Protection).
6. Bảo vệ quá tải (Over Load).